

Số: 30/2019/QĐST-HNGĐ

Lạc Dương, ngày 21 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 38/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã ĐS, huyện LD, tỉnh LD.

- *Bị đơn*: Chị Kon Sa K' My Th, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã S, huyện LD, tỉnh LD.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc T và chị Kon Sa K' My Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung là cháu Kon Sa Trần Huyền Tr, sinh ngày 30/5/2014 cho chị Kon Sa K' My Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trần Quốc T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đồng/tháng, cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 01/10/2019.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- *Về tài sản chung*: Anh Trần Quốc T và chị Kon Sa K'My Th xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Trần Quốc T và chị Kon Sa K'My Th xác định có nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng – Phòng giao dịch huyện Lạc Dương (Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lạc Dương) số tiền 52.000.000đ (vay làm 02 lần); các bên thỏa thuận là chị Kon Sa K'My Th có trách nhiệm thanh toán nợ. Tuy nhiên, Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng không yêu cầu Tòa án giải quyết trong cùng vụ án nên Tòa án không xem xét. Khi nào Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lạc Dương có yêu cầu thì Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Trần Quốc T nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng án phí về việc cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0008871 ngày 19/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Dương (anh T đã nộp đủ).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án theo quy định, thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- UBND xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương;
- CCTHA dân sự huyện Lạc Dương;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Phương Dung

